TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80/2026/QĐST - DS

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2026/TLST - DS ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP N (V1)

Địa chỉ: Số A T, phường H, Thành Phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Thanh T là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Chủ tịch Hội đồng quản trị V1)

Ông Võ Trịnh P, bà Nguyễn Thị Kim K là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (*Theo giấy ủy quyền số 62/UQ-VCB-HCNS ngày 20/11/2025*)

- *Bị đơn*:

+ Ông Lê Thanh V, sinh năm 1978

Trú tại: Số A, N, phường T, tỉnh Vĩnh Long

+ Bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1980

Trú tại: Số 136D, Nguyễn Văn L, phường T, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Thanh V và bà Đỗ Thị Đ đồng ý liên đới trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền gốc và lãi tính đến ngày 14/5/2026 là: 7.891.667.881đ (bảy tỷ,

tám trăm chín mươi mốt triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, tám trăm tám mươi mốt đồng), trong đó tiền vay gốc 7.446.385.312đ, lãi trong hạn 390.657.226đ, lãi quá hạn 44.641.659đ, lãi phạt chậm trả lãi trong hạn 9.983.684đ.

- Ông Lê Thanh V và bà Đỗ Thị Đ đồng ý tiếp tục trả lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn tính trên số nợ gốc mà các bên đã thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay kể từ ngày 15/5/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng TMCP N.

- Trường hợp ông Lê Thanh V và bà Đỗ Thị Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP N có quyền yêu cầu Cơ quan cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198/HĐTC-VLO.KH ngày 01/08/2022; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 164/HĐTC-VLO.KH ngày 09/06/2022; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 158/HĐTC-VLO.KH ngày 09/06/2022 giữa V1 và ông Lê Thanh V và bà Đỗ Thị Đ. Tài sản thế chấp gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 807, tờ bản đồ số 15, diện tích: 1.060m^2; loại CLN, tọa lạc khóm D, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long), do ông Lê Thanh V đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 923950, số vào sổ cấp GCN: CH07699 do Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 16/07/2015

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 726, tờ bản đồ số 15, diện tích: 248,1m^2; loại CLN, tọa lạc khóm E, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long), do ông Lê Thanh V đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 665149, số vào sổ cấp GCN: CH08308 do Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 16/07/2015

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 727, tờ bản đồ số 15, diện tích: 248,1m^2, loại CLN, tọa lạc khóm E, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long), do ông Lê Thanh V đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY630452, số vào sổ cấp GCN: CS08655) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 30/09/2015

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 918, tờ bản đồ số 15, diện tích: 219,8m^2; loại đất ở tại đô thị, tọa lạc khóm E, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long), do ông Lê Thanh V đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 034235, số vào sổ cấp GCN: CS09400 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 03/11/2016

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 725, tờ bản đồ số 15, diện tích: 248,1 m^2; loại CLN, tọa lạc phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay

là phường T, tỉnh Vĩnh Long), do ông Lê Thanh V đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 159933, số vào sổ cấp GCN: CS17164) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 20/06/2022

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lê Thanh V và bà Đỗ Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chổ là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Ngân hàng TMCP N đã tạm ứng chi phí này cho Tòa án, nên ông V và chị Đ có nghĩa vụ trả lại 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP N.

- Về án phí: Ông V và bà Đ tự nguyện tự chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 57.945.834đ, làm tròn 57.946.000đ (năm mươi bảy triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.769.500đ (năm mươi bảy triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0000485 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1-Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú